

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 206/2022/ DS-ST

Ngày 16-8-2022

“ *V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng

Ông Trương Công Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 249/2022/TLST - DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2022/QĐXXST - DS ngày 08/7/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng HT Việt Nam

Địa chỉ: Tòa nhà N04, HĐT, phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C - chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng HT Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần T – chức vụ phó trưởng phòng giao dịch Cà Mau –Ngân hàng HT Việt Nam chi nhánh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền số 122/2018/QĐ-NHHT ngày 11/7/2018 – có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn S, sinh năm 1978

Cư trú tại: Số 27A, đường H, khóm 3, phường 5, thành phố M, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1982. Cư trú tại: Số 27A, đường H, khóm 3, phường 5, thành phố M, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn Ngân hàng HT Việt Nam trình bày:

Vào ngày 12/02/2015 ông Trần Văn S có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng HT Việt Nam chi nhánh Sóc Trăng, tại Phòng giao dịch Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng HT Việt Nam) vay số tiền gốc 60.000.000 đồng, theo hợp đồng số: 118.01/15/HĐTD, giấy nhận nợ số TE050 000021 ngày 13/02/2015. Hình thức vay: Tín chấp trả từ lương hàng tháng, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 12/3/2015 đến ngày 12/02/2020 hết hạn. Lãi suất điều chỉnh 0,8%/tháng. Mục đích vay vốn: Phát triển kinh tế gia đình.

Quá trình vay đến hạn hợp đồng ngày 12/02/2020 ông Sang không thanh toán xong cho Ngân hàng HT Việt Nam, bị chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 29/6/2021 cho đến nay. Ngân hàng yêu cầu thanh toán nhiều lần nhưng ông S không thanh toán theo đúng hợp đồng đã ký kết. Tính đến ngày xét xử 16/8/2022 ông Sang còn số tiền gốc là 7.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 16/8/2022 là 3.429.750 đồng.

Nay Ngân hàng HT Việt Nam yêu cầu bị đơn ông Trần Văn S thanh toán cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 16/8/2022 là 10.3429.750 đồng (trong đó nợ gốc 7.000.000đ, nợ lãi 3.429.750) và ông S có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh tính từ 17/8/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn ông Trần Văn Văn Sang trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Về thời gian ký hợp đồng và quá trình thực hiện hợp đồng đúng như đại diện Ngân hàng trình bày. Nay ông thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán nợ gốc cho Ngân hàng hợp tác xã, đối với nợ lãi ông xin ngân hàng giảm lãi do thời điểm dịch bệnh làm ăn khó khăn nên không thống nhất trả lãi.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mỹ C Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản Thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp, kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, và triệu tập xét xử lần thứ 02 nhưng phía bà Châu vắng mặt không có lý do. Đồng thời, không gửi văn bản ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1 Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Văn S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mỹ C đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản thông báo mở phiên họp, kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập xét xử lần thứ hai nhưng nay tại phiên tòa bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Cho nên, căn cứ tại các Điều 207, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng HT Việt Nam buộc bị đơn thanh toán nợ vay nên quan hệ tranh chấp là hợp đồng vay tài sản. Ông Trần Văn S là bị đơn, có nơi cư trú tại khóm 3, phường 5, thành phố M, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản có quy định lãi suất. Đối tượng tranh chấp là hợp đồng tín dụng số: 118.01/15/HĐTD ký ngày 12/2/2015 giữa Ngân hàng HT Việt Nam với ông Trần Văn S. Thời hạn vay 60 tháng, tương đương 60 kỳ trả nợ, trả gốc và lãi vào ngày 10 hàng tháng. Mục đích vay để phát triển kinh tế phụ gia đình.

Xét hợp đồng vay nói trên, giữa 02 bên hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của hợp đồng vay tài sản, nên hợp đồng có giá trị và hợp pháp. Trong quá trình vay ông Trần Văn S đã thực hiện việc thanh toán nợ lãi đến hết ngày 24/12/2019 với số tiền là 18.750.000 đồng, thanh toán vốn gốc số tiền là 53.000.000 đồng. Nợ chuyển sang quá hạn kể từ ngày 29/6/2021. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16/8/2022 (dương lịch) bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là 10.429.750 đồng, (trong đó nợ gốc 7.000.000 đồng, nợ lãi 3.429.750 đồng) không thanh toán. Do đó, phía bị đơn đã vi phạm cam kết trả vốn và lãi theo hợp đồng tín dụng; đơn xin vay và cam kết trả nợ. Trong quá trình hòa giải bị đơn cũng thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán nợ gốc cho phía Ngân hàng. Nên phía Ngân hàng HT Việt Nam yêu cầu ông S phải trả tổng số tiền còn nợ gốc theo hợp đồng đã ký kết tính đến ngày xét xử sơ thẩm (16/8/2022) 7.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu trả lãi: Ngân hàng HT Việt Nam yêu cầu bị đơn trả lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16/8/2022 số tiền là 3.429.750 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi thanh toán xong. Bị đơn không đồng ý thanh toán nợ lãi, lý do dịch bệnh điều kiện kinh tế gặp khó khăn.

Xét thấy, yêu cầu trả nợ lãi của phía nguyên đơn phù hợp với hợp đồng vay do các bên đã ký kết, tại hợp đồng vay có thỏa thuận lãi suất 0.9%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% x lãi suất cho vay. Bị đơn không thanh toán nợ chuyển quá hạn từ ngày 29/6/2021, hiện phía Ngân hàng cũng không có chính sách giảm miễn lãi do dịch bệnh Covid 19 đối với trường hợp của bị đơn. Nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán nợ lãi số tiền là 3.429.750 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm thanh toán: Tại phiên tòa nguyên đơn xác định giữa Ngân hàng và ông Trần Văn S không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản, đối với bà Trần Thị Mỹ C là vợ ông S có ký kết vào đơn xin vay tiền và và cam kết trả nợ. Tại đơn khởi kiện phía nguyên đơn yêu cầu bà C cùng có trách nhiệm thanh toán nợ vay. Nhưng tại phiên tòa nguyên đơn xác định rút lại yêu cầu đối với trách nhiệm thanh toán của bà Trần Thị Mỹ C, không yêu cầu bà C thanh toán nợ vay, nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm thanh toán nợ của bà C.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định, Ngân hàng HT Việt Nam không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 143, 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng HT Việt Nam.

Buộc ông Trần Văn S thanh toán cho Ngân hàng HT Việt Nam số tiền nợ vay tổng cộng là: 10.429.750 đồng, (trong đó nợ gốc 7.000.000đ, nợ lãi 3.429.750 đồng), và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại hợp đồng kể từ ngày 17/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng HT Việt Nam đối với trách nhiệm thanh toán của bà Trần Thị Mỹ C.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Văn S phải nộp số tiền là 521.000 đồng (*chưa nộp*). Ngân hàng HT Việt Nam không phải nộp án phí, vào ngày 25/5/2022, Ngân hàng HT Việt Nam đã dự nộp 325.000 đồng theo biên lai số 0001415 Ngân hàng được nhận lại khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đường sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

Phạm Kim Cương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Trọng Tâm – Trần Thị Mỹ Hương

Phạm Kim Cương